

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 234/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Hồ Đức T; sinh năm: 1987;
- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H; sinh năm: 1988.

Cùng địa chỉ: Khu phố H, Phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông Hồ Đức T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về con chung:* Giao cho bà Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hồ Huyền Ny Bảo Tr, sinh ngày 05/8/2015.

Ông Hồ Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 10/2017 cho đến khi cháu Tr thành niên và có khả năng lao động.

Ông Hồ Đức T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung:* Ông Hồ Đức T và bà Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Ông Hồ Đức T phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, tổng số tiền án phí ông Hồ Đức T phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số:

AA/2014/0008781, ngày 16/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà. (Ông Hồ Đức T đã nộp đủ án phí).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- UBND Phường L, TP. Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Quốc Huy

